

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TUY HÒA
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2023/DS-ST

Ngày: 19-9-2023

V/v: “Tranh chấp hợp đồng
dịch vụ”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUY HÒA - TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Lê Mai.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Khắc Hiếu và Phan Thị Oanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Cao Thu Hà – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Tấn Phát – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 134/2023/TLST-DS ngày 14 tháng 7 năm 2023, về tranh chấp “*Hợp đồng dịch vụ*”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 124/2023/QĐXXST-DS ngày 22/8/2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 99/2023/QĐST-DS ngày 08/9/2023, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông Phan Bá H, sinh năm: 1982; Địa chỉ: P, xã S, T, Phú Yên. Có mặt.

2. *Bị đơn:* Tổng Công ty B1; Địa chỉ: số E P, M, N, TP .

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Ông Thái Đoàn T, sinh năm: 1967 – Trưởng Phòng Kỹ thuật - Nghiệp vụ Bưu điện tỉnh P. Có mặt.

Chi nhánh của Tổng Công ty B1:

1/ Bưu điện tỉnh P; Địa chỉ: B T, phường D, thành phố T, Phú Yên.

2/ Bưu điện thành phố H; Địa chỉ: số G phố Đ, H, TP .

Đơn vị trực thuộc, phụ thuộc của Chi nhánh của bị đơn:

1/ Bưu cục phát 118050 – B, thành phố Hà Nội; Địa chỉ: Vĩnh Phúc, Ba Đình, Hà Nội.

2/ Bưu điện huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: **Tổng Công ty B1** – Công ty cổ phần; Địa chỉ: **tầng D, tòa nhà F, ngõ E L, M, N, Hà Nội**. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện ngày 06/12/2022, đơn khởi kiện bổ sung ngày 10/7/2023 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông **Phan Bá H** trình bày: Vào ngày 07/5/2021, tôi (**H**) có gửi tại **Bưu cục S1** Đông 01 bưu phẩm với các giấy tờ có giá trị, gồm: 01 Bằng Đại học và 01 Bằng Trung học Phổ thông; cả hai đều mang tên **Phan Bá H**; nơi gửi đến; Ông Nguyễn Danh C; Biệt thự C3 G, chung cư số 6 – **D - Vĩnh Phúc - B - Hà Nội**; gửi chuyển theo dịch vụ hỏa tốc. Tuy nhiên, hồ sơ đã không đến được địa chỉ người nhận và hiện nay hồ sơ gồm những giấy tờ nêu trên của tôi đã chính thức thất lạc. Việc Bưu cục chuyển phát không đến đúng thời gian, địa điểm; dẫn đến công việc của tôi bị ảnh hưởng nghiêm trọng. Tuy nhiên, từ đó đến nay Bưu điện vẫn không có động thái nào bồi thường thiệt hại cho khách hàng. Do đó, nay tôi làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc **Tổng Công ty B1**; đơn vị phụ thuộc **Bưu điện tỉnh P** phải hoàn trả lại bản gốc Bằng tốt nghiệp Đại học và Bằng tốt nghiệp THPT mang tên tôi (**Phan Bá H**). Tôi đã nhận 5.000.000 đồng hỗ trợ từ Bưu điện. Mặc dù phía Bưu điện đã xin cấp lại 02 văn bằng trên cho tôi, nhưng đối với tôi bản gốc cũng có giá trị về mặt tinh thần; Nên đến nay tôi vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu Tòa giải quyết buộc bị đơn trả lại 02 văn bằng gốc đã mất và không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

* Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn **Tổng Công ty B1** trình bày: Ngày 07/5/2021 anh **Phan Bá H** – địa chỉ **P, Sơn Thành Đ, T, Phú Yên** có đến **Bưu cục S1** – **Bưu điện huyện T** gửi 01 bì thư chuyển phát nhanh EMS số hiệu EC 627333697VN nội dung là 01 bằng tốt nghiệp phổ thông trung học và 01 bằng đại học luật. Quá trình phát bưu gửi trên tại **bưu cục B2** – **Bưu điện H** đã làm thất lạc. Lý do: Trong thời gian dịch covid -19 diễn biến phức tạp, ban quản lý chung cư yêu cầu không cho bưu tá vào phát, yêu cầu liên hệ người nhận và để bưu gửi lại ở tại sảnh B chung cư để người nhận tự đến nhận. Sau khi nhận được khiếu nại từ người gửi và **bưu cục S1**. **Bưu cục phát B2** đã tổ chức tìm kiếm tại chung cư nhưng không có kết quả và đã có phản hồi về bưu cục gốc là bưu gửi đã thất lạc. **Bưu điện huyện T** số 40/TB-BĐHTHA, ngày 24/7/2021 về việc thông báo thất lạc bưu gửi EMS số hiệu EC 627333697VN gửi đến ông **Phan Bá H**, địa chỉ **P, Sơn Thành Đ, T, Phú Yên**. Sau đó ông **Phan Bá H** khiếu nại bồi thường 02 bằng tốt nghiệp THPT và ĐH Luật. Bưu điện đã hỗ trợ cho ông **H** số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) và đã hỗ trợ xin cấp lại 02 bản sao văn bằng tốt nghiệp THPT (số 621/BSPT – N2021) và bằng cử nhân luật (Số hiệu A0134420, vào sổ 1/LHK28A); Đồng thời Bưu điện đã xin lỗi trực tiếp trong buổi làm việc với ông **Phan Bá H**. Kết quả, ông **Phan Bá H** vẫn không đồng ý nhận lại 02 văn bằng bản sao như trên. Nay ông **Phan Bá H** tiếp tục khởi kiện đến Tòa án nhân dân Tp Tuy Hòa, yêu cầu Bưu điện trả lại bản gốc bằng tốt

ng nghiệp Đại học và bằng tốt nghiệp THPT, **Bưu điện tỉnh P** đã phối hợp với **sở GDĐT tỉnh P** và **trường Đại học Đ2** để cấp lại bản sao 02 văn bằng trên; Đồng thời đã hỗ trợ 5.000.000 đồng cho ông **H**; nên việc ông **H** yêu cầu trả lại 02 bản gốc thì Bưu điện không thể thực hiện được.

** Tại Văn bản số 2010/CV-EMS ngày 18/8/2023 của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan **Công ty C3** – Công ty cổ phần (viết tắt: **Tổng Công ty E**) trình bày:* **Tổng Công ty E** là đơn vị chủ quản dịch vụ EMS và **Tổng Công ty B1** là đại lý cung cấp dịch vụ EMS theo quy định Hợp đồng đại lý cung cấp dịch vụ chuyển phát nhanh đã được ký kết giữa hai bên. Theo đó, trách nhiệm của **Tổng Công ty B1** và các bưu điện tỉnh, thành phố trực thuộc phải tổ chức phát các bưu gửi EMS trong nước và quốc tế đến trong phạm vi địa bàn được chỉ định; đảm bảo chỉ tiêu chất lượng dịch vụ trong phạm vi cung cấp; chịu trách nhiệm bồi thường theo quy định hoặc theo kết quả thỏa thuận với khách hàng đối với những sai sót gây thiệt hại cho khách hàng mà nguyên nhân được xác định do lỗi của các bưu điện tỉnh, thành phố (trực thuộc **Tổng Công ty B1**). Đối với trường hợp để xảy ra thất lạc bưu gửi EMS EC627333697VN của khách hàng **Phan Bá H** thuộc trách nhiệm của **Bưu điện thành phố H**. Sau khi nhận được thông báo về việc thất lạc bưu gửi của khách hàng **Phan Bá H**, **Tổng Công ty E** đã chủ động phối hợp với **Tổng Công ty B1**, cụ thể là **Bưu điện tỉnh P** và **Bưu điện thành phố H** giải quyết khiếu nại và xử lý bồi thường theo đúng quy định của Luật Bưu chính số 49/2010/QH12 ngày 17/6/2010; Nghị định số 47/2011/NĐ-CP ngày 17/6/2011 quy định chi tiết thi hành một số nội dung của Luật Bưu chính; Quyết định số 2736/QĐ-KDĐT ngày 15/12/2015 của Tổng Giám đốc CTCP chuyển phát nhanh Bưu điện về việc ban hành bảng cước dịch vụ EMS trong nước; Quyết định số 2169/QĐ-NV ngày 28/10/2015 của Tổng Giám đốc CTCP chuyển phát nhanh Bưu điện về việc ban hành quy định về mức bồi thường đối với bưu gửi EMS trong nước và quốc tế.

Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa đã tiến hành hòa giải nhưng không thành.

** Tại phiên tòa:*

Nguyên đơn ông **Phan Bá H** giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, đề nghị Tòa giải quyết buộc bị đơn phải trả lại cho nguyên đơn hai văn bằng gốc (bằng tốt nghiệp Trung học Phổ thông và bằng tốt nghiệp Đại học) bị mất, do bị đơn vi phạm hợp đồng dịch vụ; không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn giữ nguyên ý kiến đã trình bày, xác định đã làm thất lạc hai văn bằng gốc của nguyên đơn nên việc nguyên đơn yêu cầu trả lại hai văn bằng gốc là không thể thực hiện được; bị đơn đã liên hệ xin cấp lại được bản sao hai văn bằng làm mất và tự nguyện giao lại cho nguyên đơn hai bản sao văn bằng này.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và các đương sự trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định pháp luật. Về việc giải quyết vụ án: đề nghị HĐXX áp dụng các Điều 513, 514, 516, 517 của Bộ luật dân sự năm

2015; khoản 2 Điều 2, khoản 1 Điều 18 Quy chế quản lý bằng tốt nghiệp trung học cơ sở, bằng tốt nghiệp trung học phổ thông, bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm, bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm, văn bằng giáo dục đại học và chứng chỉ của hệ thống giáo dục quốc dân (Ban hành kèm theo Thông tư số 21/2019/TT-BGDĐT ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ G); bác yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Về án phí: nguyên đơn phải chịu theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Tổng Công ty B1 – Công ty cổ phần đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa mà vắng mặt, nhưng có đề nghị xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

[2] Về tư cách tham gia tố tụng: Tại đơn khởi kiện ngày 06/12/2022, nguyên đơn kiện Bưu điện tỉnh P. Tuy nhiên, tại Đơn bổ sung đơn khởi kiện ngày 10/7/2023, nguyên đơn xác định kiện Tổng Công ty B1 nên xác định Tổng Công ty B1 là bị đơn. Đối với Bưu điện tỉnh P; Bưu điện thành phố H; Bưu cục phát 118050 – B, thành phố Hà Nội; Bưu điện huyện T, tỉnh Phú Yên là chi nhánh hoặc là đơn vị trực thuộc, phụ thuộc của Tổng Công ty B1; việc thực hiện hợp đồng với nguyên đơn có liên quan trực tiếp đến những đơn vị này nên Tòa án có xác định tư cách người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và triệu tập để lấy ý kiến trình bày, làm rõ nội dung vụ án. Tuy nhiên, theo quy định của pháp luật, những đơn vị này không có tư cách pháp nhân nên không được tham gia tố tụng với tư cách là đương sự; do đó, HĐXX xác định các đơn vị này không phải là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

[3] Về quan hệ tranh chấp, thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn phải trả lại giấy tờ bị mất do bị đơn làm thất lạc trong khi chuyển phát nên là tranh chấp hợp đồng dịch vụ được quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự. Thành phố T là nơi đặt trụ sở chi nhánh của bị đơn nên việc Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 40 Bộ luật tố tụng dân sự.

[4] Xét nội dung yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, thấy: Ngày 07/5/2021, nguyên đơn ông Phan Bá H có đến Bưu cục S1 – Bưu điện huyện T (trực thuộc Bưu điện tỉnh Phú Yên – là chi nhánh của Tổng Công ty B1) gửi 01 bì thư chuyển phát nhanh EMS số hiệu EC627333697VN, nội dung bưu gửi là 01 bằng tốt nghiệp Trung học phổ thông và 01 bằng tốt nghiệp Đại học; gửi đến họ tên, địa chỉ người nhận là ông Nguyễn Danh C1; Biệt thự C3 G, chung cư số 6 – D - Vĩnh Phúc - B - Hà Nội; chỉ dẫn của người gửi khi không phát được bưu gửi là chuyển hoàn; ông H chấp nhận chịu cước phí dịch vụ như Bưu điện đưa

ra, còn Bưu điện thu phí và nhận gửi. Như vậy, giữa hai bên đã xác lập hợp đồng dịch vụ, theo đó ông H là người sử dụng dịch vụ, còn Bưu điện là người cung ứng dịch vụ; đây là sự thỏa thuận tự nguyện giữa hai bên, không vi phạm điều cấm của pháp luật nên phát sinh hiệu lực.

[5] Quá trình thực hiện hợp đồng dịch vụ, khi bị đơn phát bưu gửi tại bưu cục B2 – Bưu điện thành phố H, đã làm thất lạc bưu gửi. Ngày 24/7/2021, Bưu điện huyện T có Thông báo số 40/TB-BĐHTHA, thông báo thất lạc bưu gửi EMS số hiệu EC 627333697VN gửi đến ông Phan Bá H. Sau đó, bị đơn đã hỗ trợ xin cấp lại hai bản sao Bằng tốt nghiệp THPT (số 621/BSPT – N2021) và Bằng tốt nghiệp Đại học (Số hiệu: A0134420, số vào sổ cấp bằng: 1/LHK28A) cho ông H, đồng thời hỗ trợ cho ông H số tiền 5.000.000 đồng và xin lỗi trực tiếp trong buổi làm việc với ông H. Ông Phan Bá H không đồng ý nhận lại hai văn bằng bản sao như trên nên khởi kiện ra Tòa. Theo đơn khởi kiện bổ sung, tại phiên hòa giải cũng như tại phiên tòa, ông H chỉ yêu cầu bị đơn phải trả lại hai văn bằng gốc và không yêu cầu bồi thường thiệt hại, không đưa ra mức bồi thường thiệt hại. Xét thấy: Hai văn bằng gốc của ông H đã bị thất lạc trong quá trình thực hiện việc chuyển phát là sự kiện có thật, hai bên đều xác nhận và đến nay không tìm lại được; lỗi của việc làm thất lạc hai văn bằng trên thuộc hoàn toàn về bị đơn. Sau khi vi phạm hợp đồng, bị đơn đã khắc phục hậu quả bằng cách liên hệ để xin cấp lại bằng cho nguyên đơn. Nhưng theo quy định tại khoản 2 Điều 2 Quy chế quản lý bằng tốt nghiệp trung học cơ sở, bằng tốt nghiệp trung học phổ thông, bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm, bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm, văn bằng giáo dục đại học và chứng chỉ của hệ thống giáo dục quốc dân (Ban hành kèm theo Thông tư số 21/2019/TT-BGDĐT ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ G) thì: “Văn bằng, chứng chỉ được cấp một lần, trừ trường hợp quy định tại Điều 18 của Quy chế này”. Điều 18 Quy chế quy định: “Trường hợp văn bằng, chứng chỉ đã cấp nhưng phát hiện bị viết sai do lỗi của cơ quan có thẩm quyền cấp văn bằng, chứng chỉ thì cơ quan đã cấp văn bằng, chứng chỉ có trách nhiệm cấp lại bản chính văn bằng, chứng chỉ”. Như vậy, các văn bằng của ông H không thuộc trường hợp quy định tại Điều 18 Quy chế trên nên không được cấp lại bằng chính (gốc); mà chỉ được cấp bản sao văn bằng từ sổ gốc theo quy định tại Điều 27, 28 của Quy chế. Bản sao văn bằng từ sổ gốc có giá trị sử dụng thay cho bản chính trong các giao dịch. Do đó, việc ông H khởi kiện yêu cầu bị đơn hoàn trả lại văn bằng gốc là không có căn cứ và không thể thực hiện được nên không chấp nhận. Tuy nhiên, để đảm bảo quyền lợi hợp pháp của ông H thì hiện phía bị đơn đã xin cấp lại được bản sao Bằng tốt nghiệp Trung học phổ thông, số vào Sổ cấp bản sao: 621/BSPY-N2021, do Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh P cấp ngày 25/8/2021 và bản sao Bằng tốt nghiệp Đại học, số hiệu A0134420, số vào Sổ cấp bằng: 1/LHK28A, do Trường Đại học Đ2 cấp ngày 27/8/2021, cho ông Phan Bá H; và bị đơn tự nguyện giao lại cho ông H bản sao hai văn bằng này nên HĐXX ghi nhận.

[6] Ngoài việc liên hệ xin cấp hai văn bằng bị thất lạc cho ông H, phía bị đơn cũng đã hỗ trợ bồi thường cho ông H 5.000.000 đồng. Đến nay, ông H

không yêu cầu bồi thường thiệt hại, không đưa ra mức bồi thường cụ thể nên HĐXX không có cơ sở xem xét.

[7] Về án phí: Nguyên đơn không được chấp nhận yêu cầu nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 513, 514, 516 và 517 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Khoản 2 Điều 2, Điều 18, 27, 28 Quy chế quản lý bằng tốt nghiệp trung học cơ sở, bằng tốt nghiệp trung học phổ thông, bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm, bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm, văn bằng giáo dục đại học và chứng chỉ của hệ thống giáo dục quốc dân (Ban hành kèm theo Thông tư số 21/2019/TT-BGDĐT ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ G);

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Phan Bá H về việc yêu cầu bị đơn Tổng Công ty B1 phải hoàn trả lại bản gốc Bằng tốt nghiệp Trung học phổ thông và Bằng tốt nghiệp Đại học, vì không thể thực hiện được.

Ghi nhận sự tự nguyện của bị đơn về việc giao lại cho nguyên đơn bản sao Bằng tốt nghiệp Trung học phổ thông, số vào Sổ cấp bản sao: 621/BSPY-N2021, do Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh P cấp ngày 25/8/2021 và bản sao Bằng tốt nghiệp Đại học, số hiệu A0134420, số vào Sổ cấp bằng: 1/LHK28A, do Trường Đại học Đ2 cấp ngày 27/8/2021, mang tên Phan Bá H.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Nguyên đơn ông Phan Bá H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm; được trừ vào 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu số 0009863 ngày 13/7/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuy Hòa.

3. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- Viện KSND thành phố Tuy Hòa;
- Chi cục THADS thành phố Tuy Hòa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Lê Mai

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

H1